

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 176/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 22-10-2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 344/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Huỳnh Nh - Sinh năm 1996 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp C R, xã Ph H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/7/2019, chị Trịnh Huỳnh Nh trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Trịnh Huỳnh Nh và anh Nguyễn Văn M kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước. Sau khi kết hôn, chị Nh và anh M chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến sống không hòa thuận, vợ chồng anh chị thường hay cãi nhau. Chị Nh và anh M đã sống ly thân với nhau. Chị Trịnh Huỳnh Nh yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

- *Về con chung:* Chị Trịnh Huỳnh Nh và anh Nguyễn Văn M có 01 người con chung là Nguyễn Khánh Đsinh ngày 17/11/2015 hiện đang sống chung với chị Nh. Chị Nh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Quá trình chung sống, chị Nh và anh M có mua 01 xe mô tô hiệu Exciter trị giá 52.000.000 đồng, xe hiện do anh M đang quản lý, chị Nh yêu cầu chia đôi giá trị tài sản trên.

- *Về nợ chung*: Chị Trịnh Huỳnh Nh xác định trong thời gian chung sống chị và anh M không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn yêu cầu ngày 11/9/2019 và tại phiên tòa, chị Nh xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung để vợ chồng anh chị tự thỏa thuận. Còn về vấn đề hôn nhân, con chung và nợ chung thì chị Nh giữ nguyên như đơn khởi kiện.

Đối với anh Nguyễn Văn M dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng anh có ý kiến trình bày tại Biên bản ghi nhận ý kiến của đương sự ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, cụ thể:

- *Về hôn nhân*: Anh M thống nhất lời trình bày của chị Nh về hôn nhân, anh M đồng ý ly hôn với chị Nh.

- *Về con chung*: Anh M thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Khánh Đsinh ngày 17/11/2015 hiện đang sống chung với chị Nh. Anh M đồng ý giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Vợ chồng anh chị tự thỏa thuận, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh xác định trong thời gian chung sống anh và chị Nh không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đi làm ăn xa không có điều kiện tham gia phiên tòa nên anh M xin xét xử vắng mặt anh. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh M.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trịnh Huỳnh Nh và anh Nguyễn Văn M là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh M có địa chỉ tại ấp C R, xã Ph H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh M và chị Nh kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của anh M và chị Nh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử

xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, anh chị hiện đã sống ly thân. Anh M và chị Nh thống nhất thuận tình ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của anh chị nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm con của anh chị đã trên 36 tháng tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, khi vợ chồng ly hôn, vợ chồng có quyền thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con. Xét thấy hiện tại cháu Nguyễn Khánh Đăng sống chung với chị Nh đã ổn định về đời sống và tâm lý, anh M và chị Nh thống nhất giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi là phù hợp nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh chị không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Tại đơn khởi kiện ngày 25/7/2019, chị Nh yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng là 01 xe mô tô hiệu Exciter trị giá 52.000.000 đồng. Tuy nhiên tại Đơn yêu cầu ngày 11/9/2019 và tại phiên tòa, chị Nh xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung để vợ chồng anh chị tự thỏa thuận. Anh M không có yêu cầu về tài sản chung và không có ý kiến về việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị Nh. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện về tài sản chung của chị Nh là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của chị Nh và trả lại cho chị Nh số tiền tạm ứng phí đối với yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: Chị Trịnh Huỳnh Nh và anh Nguyễn Văn M xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nh phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 228, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Huỳnh Nh và anh Nguyễn Văn M.

Về con chung: Giao con tên Nguyễn Khánh Đsinh ngày 17/11/2015 cho chị Trịnh Huỳnh Nh tiếp tục nuôi. Anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đình chỉ xét xử về việc chia tài sản chung của vợ chồng là 01 xe mô tô hiệu Exciter trị giá 52.000.000 đồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trịnh Huỳnh Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 950.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004627 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Nh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 650.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật. Anh Nguyễn Văn M không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Trịnh Huỳnh Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đường sự;
- UBND xã H M;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhữ Khuyên